

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

Cần Đước, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu xác nhận cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Thanh Nhung - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-VDS ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn (Huỳnh) Văn L**, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 63D, khu 1B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (*có mặt*).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1937. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An (*vắng mặt*).

2.2. Ông Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 22/12/2020 và tại phiên họp, người yêu cầu ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L do ông Huỳnh Văn T đại diện trình bày:

Cha của ông L là cụ Nguyễn Văn L1, chết năm 2010 và mẹ là cụ Huỳnh Thị V có với nhau tất cả 02 người con gồm ông L và ông Nguyễn Ngọc Tr. Ông Tr mang họ Nguyễn nhưng ông L thì giấy khai sinh không để họ tên cha và trong

giấy khai sinh thì mang họ mẹ là họ Huỳnh. Tuy nhiên, người đi khai sinh cho ông L là cụ Nguyễn Văn L1 nhưng lý do vì sao giấy khai sinh không có họ tên cha thì ông không rõ và cũng không biết giữa họ tên trong giấy khai sinh và họ tên thực tế sử dụng tại sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân có sự khác nhau, đến khi ông L có nhu cầu sử dụng các giấy tờ nêu trên và ông L đi sao lục lại giấy khai sinh thì mới biết. Ông khẳng định ông Huỳnh Văn L theo Bản sao giấy khai sinh số 226/1969 và ông Nguyễn Văn L theo giấy chứng minh nhân dân số 300633768 ngày 11/01/2017 do Công an tỉnh Long An cấp, ông Nguyễn Văn L theo Sổ hộ khẩu số 115001020 là cùng một người và chính là ông L. Hiện tại ông L đang sử dụng tên là Nguyễn Văn L. Nay ông L yêu cầu Tòa án xác định ông Leo là con của cụ Nguyễn Văn L1.

Tại biên bản làm việc ngày 01/3/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cụ Huỳnh Thị V trình bày: cụ thống nhất xác định ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L là con ruột của cụ và cụ L1 nhưng lý do vì sao khi đi khai sinh cho ông L lại không để họ tên cha thì cụ V không rõ. Cụ khẳng định ông Nguyễn Văn L và ông Huỳnh Văn L là cùng một người. Nay ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L yêu cầu xác định cụ Nguyễn Văn L1 là cha ruột của ông L thì cụ đồng ý và không có ý kiến gì. Do bận công việc nên cụ V yêu cầu Tòa án mở phiên họp vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Tr trình bày: ông thống nhất xác định ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L là con ruột của cụ L1 và cụ V nhưng lý do vì sao khi đi khai sinh cho ông L lại không để họ tên cha thì ông không rõ. Ông khẳng định ông Nguyễn Văn L và ông Huỳnh Văn L là cùng một người. Nay ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L yêu cầu xác định cụ Nguyễn Văn L1 là cha ruột của ông L thì ông đồng ý và không có ý kiến gì. Do bận công việc nên ông yêu cầu Tòa án mở phiên họp vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức sau khi phân tích việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cần Đức áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L về việc xác định cụ Nguyễn Văn L1 là cha của ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cần Đức nhận định:

Ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L yêu cầu Tòa án xác định cụ Nguyễn Văn L1 là cha của ông L là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm cụ Huỳnh Thị V và ông Nguyễn Ngọc Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 367

của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt cụ V và ông Tr.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Xét thấy, cụ Nguyễn Văn L1 và cụ Huỳnh Thị V chung sống với nhau sinh ra được 02 người con gồm: Ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L và ông Nguyễn Ngọc Tr. Trong Bản sao giấy khai sinh của ông L không thể hiện họ tên cha là cụ Nguyễn Văn L1 mà chỉ có họ tên mẹ là cụ Huỳnh Thị V nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Nguyễn Ngọc Tr và cụ Huỳnh Thị V xác định ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L là con ruột của cụ L1 và cụ V, sự thừa nhận này phù hợp với giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L nên việc ông L yêu cầu xác định ông là con của cụ Nguyễn Văn L1 là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên nên áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của ông L và xác định ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L là con của cụ Nguyễn Văn L1.

Về lệ phí: ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 361, 367, 370 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định cụ Nguyễn Văn L1 là cha của ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn (Huỳnh) Văn L phải chịu phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0009340 ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C huyện Cần Đức, ông L đã nộp xong lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- Chi cục THADS huyện Cần Đước;
- Đường sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Thanh Nhung